

KẾ HOẠCH NĂM 2011

Năm 2010, đất nước ta thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh kinh tế thế giới vừa thoát ra khỏi giai đoạn khó khăn nhất của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái, bước đầu phục hồi nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều khó khăn, thách thức. Ngay từ những tháng đầu năm, giá cả thị trường luôn biến động, lãi suất tín dụng cao, các doanh nghiệp khó tiếp cận nguồn vốn ... nên đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Trước tình hình chung của nền kinh tế, ngay từ cuối năm 2009, Công ty CP VLXD Bến Tre đã lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho năm 2010, trong đó đã dự báo được những khó khăn, biến động của thị trường. Mặc dù Ban Giám đốc Công ty đã có những quyết định, bước đi, chính sách mua hàng, bán hàng kịp thời, hợp lý tuy nhiên thực tế tình hình sản xuất kinh doanh của đơn vị trong năm 2010 vẫn chỉ đáp ứng tương đối mục tiêu tăng trưởng theo kế hoạch đề ra.

Dự kiến năm 2011 vẫn sẽ còn những diễn biến phức tạp, những khó khăn, thách thức của thị trường tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị. Do đó, song song với việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 Ban Giám đốc Công ty sẽ có những chỉ đạo, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh tùy theo sự biến động của thị trường để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011 và đạt mục tiêu tăng trưởng chung của Công ty.

Các chỉ tiêu cụ thể như sau :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2010	THỰC HIỆN NĂM 2010	KẾ HOẠCH NĂM 2011	So sánh ( % )		
						TH 10/ TH 09	TH 10/ KH 10	KH 11/ TH 10
A : CHỈ TIÊU TỔNG HỢP								
1	Tổng doanh thu	1.000đ	203,677,800	221,266,259	335,707,000	117%	109%	152%
2	Tổng chi phí	1.000đ	259,251,000	209,375,918	316,707,000	120%	81%	151%
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.000đ	16,000,000	11,890,341	19,000,000	77%	74%	160%
4	Số phải nộp ngân sách	1.000đ	17,862,362	11,343,823	11,203,268	63%	64%	99%
B : CHỈ TIÊU CỤ THỂ								
I KINH DOANH VLXD								
1	Giá trị hàng hoá mua vào	1.000đ	88,439,000	109,639,877	124,856,000	133%	124%	114%
2	Doanh thu bán hàng KD	1.000đ	82,163,000	83,856,512	128,377,000	109%	102%	153%
3	Chi phí	1.000đ	83,263,000	83,387,509	126,072,000	106%	100%	151%

4	Lãi từ hoạt động kinh doanh	1.000đ	1,000,000	469,003	2,305,000	48%	47%	491%
STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2010	THỰC HIỆN NĂM 2010	KẾ HOẠCH NĂM 2011	So sánh ( % )		
						TH 10/ TH 09	TH 10/ KH 10	KH 11/ TH 10
II KHAI THÁC CÁT								
1	Giá trị sản lượng khai thác	1.000đ	47,397,000	22,620,468	10,900,000	40%	48%	48%
2	Sản lượng khai thác	m3	3,300,000	1,836,278	1,000,000	45%	56%	54%
3	Doanh thu	1.000đ	53,997,000	25,434,547	12,000,000	39%	47%	47%
4	Chi phí	1.000đ	47,397,000	22,620,468	10,900,000	35%	48%	48%
5	Lãi từ hoạt động khai thác cát	1.000đ	6,600,000	2,814,079	1,100,000	37%	43%	39%
III SẢN XUẤT GẠCH NUNG								
1	Giá trị sản lượng SX	1.000đ	1,428,000	937,000	1,108,000	68%	66%	118%
2	Sản lượng SX	1.000v	2,800	1,837	2,000	67%	66%	109%
3	Sản lượng tiêu thụ	1.000v	2,800	2,644	2,000	97%	94%	76%
4	Doanh thu	1.000v	1,520,800	1,389,778	1,300,000		91%	94%
5	Chi phí	1.000đ	1,050,000	455,370	1,250,000	88%	43%	275%
6	Lãi từ hoạt động SX gạch nung	1.000đ	70,000	14,841	50,000	24%	21%	337%
IV SẢN XUẤT GẠCH TERRAZZO								
1	Giá trị sản lượng SX	1.000đ			2,055,269	0%		
2	Sản lượng SX	1.000đ			30,000	0%		
3	Sản lượng tiêu thụ	1.000đ		0	30,000	0%		
4	Doanh thu	1.000đ		0	2,310,000			
5	Chi phí	1.000đ			2,110,000			
6	Lãi từ hoạt động SX gạchTerrazzo	1.000đ			200,000			
V SẢN XUẤT TOLE, XÀ GỖ								
1	Giá trị sản lượng SX	1.000đ	1,382,000	1,774,170	1,717,200	129%	128%	97%
2	Sản lượng SX	m	20,000	27,184	30,000	139%	136%	110%
3	Sản lượng tiêu thụ	m	20,000	27,184	30,000	139%	136%	110%
4	Doanh thu	1.000đ	1,410,000	1,116,215	1,970,000		79%	176%
5	Chi phí	1.000đ	1,137,000	1,106,155	1,940,000	115%	97%	175%
6	Lãi từ hoạt động SX Tole & xà gỗ	1.000đ	10,000	10,060	30,000	181%	101%	298%
VI VẬN TẢI HÀNG HÓA								
1	Doanh thu	1.000đ	2,091,000	1,520,896	5,500,000	121%	73%	362%

2	Chi phí	1.000đ	1,671,000	1,505,928	5,335,000	161%	90%	354%
3	Lãi từ hoạt động vận tải	1.000đ	420,000	14,968	165,000	5%	4%	1102%
STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2010	THỰC HIỆN NĂM 2010	KẾ HOẠCH NĂM 2011	So sánh ( % )		
						TH 10/ TH 09	TH 10/ KH 10	KH 11/ TH 10
VII THI CÔNG SAN LẤP, XÂY DỰNG								
1	Doanh thu	1.000đ	50,000,000	83,769,454	100,000,000	200%	168%	119%
2	Chi phí	1.000đ	43,600,000	76,234,450	93,500,000	207%	175%	123%
3	Lãi từ hoạt động thi công san lấp, XD	1.000đ	6,400,000	7,535,004	6,500,000	150%	118%	86%
VIII HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ KHÁC								
1	Doanh thu	1.000đ	1,500,000	816,000	250,000	54%	54%	31%
IX DỰ ÁN ĐẦU TƯ KHU TÁI ĐỊNH CƯ MỸ THẠNH AN								
1	Doanh thu	1.000đ			84,000,000	0%		
2	Chi phí	1.000đ			75,600,000			
3	Lãi	1.000đ			8,400,000			
C : LAO ĐỘNG TIỀN LƯƠNG								
1	Lao động	Người	145	145	143	104%	100%	99%
2	Tiền lương bình quân/người/tháng	1.000đ	3,500	3,000	3,982	103%	86%	133%
3	Tổng quỹ lương	1.000đ	6,090,000	5,500,000	7,542,000	109%	90%	137%

### Thuyết minh :

Như đã trình bày ở trên, mặc dù sẽ còn những khó khăn, thách thức trước mắt nhưng đơn vị xác định mục tiêu tăng trưởng 52% về mặt doanh thu, 60% về mặt lợi nhuận trước thuế thông qua việc đa dạng hoá hoạt động sản xuất kinh doanh như phát triển thêm sản phẩm mới (gạch Terrazzo); khai thác và mở rộng thêm khách hàng đại lý, khách hàng tiềm năng, phát triển mạnh hơn nữa thị trường xây dựng dân dụng; nâng cao hiệu quả việc thi công các công trình và hiệu quả việc đầu tư các dự án theo chủ trương phát triển kinh tế xã hội của tỉnh (dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Mỹ Thạnh An, ...) Cụ thể hoạt động của từng lĩnh vực như sau :

#### 1./ Hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng :

Trong hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng, năm 2011 đơn vị đẩy mạnh hơn nữa việc nắm bắt thông tin về giá, các chính sách khuyến mãi, tình hình biến động của thị trường, nhu cầu của khách hàng để từ đó có các chính sách mua hàng, bán hàng phù hợp theo từng thời điểm để doanh thu bán hàng kế hoạch năm 2011 tăng 53% và lợi nhuận trước thuế tăng 391% so với năm 2010.

Nguyên nhân của sự tăng trưởng này là do kể từ năm 2011 khi xuất vật tư cho các công trình xây dựng do đơn vị thi công sẽ hạch toán theo giá khoán nên doanh thu và lợi nhuận từ kinh doanh vật liệu xây dựng của mảng xây dựng công trình đóng góp một lượng khá lớn vào doanh thu và lợi nhuận chung của hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng năm 2011 ( năm 2010 doanh thu và lợi nhuận của hoạt động kinh doanh vật liệu xây dựng chỉ tính phần kinh doanh mua bán ).

#### 2./ Hoạt động khai thác cát :

Mặc dù dự kiến quý 2 năm 2011 sẽ đưa vào khai thác thêm các mỏ cát Vĩnh Bình ( cuối cồn Thới Sơn), Cẩm Sơn, Vĩnh Bình ( đầu cồn Thới Sơn) và mỏ Tân Thiềng nhưng tình hình khai thác cát năm 2011 vẫn chưa khả quan, sản lượng chỉ đạt 54%, doanh thu kế hoạch đạt 47% và lợi nhuận trước thuế đạt 39% so với năm 2010.

Nguyên nhân là do trữ lượng khai thác đã gần đến giới hạn cho phép khai thác, chất lượng cát giảm và lượng tiêu thụ của các công trình cũng giảm nên đã ảnh hưởng đến doanh thu của hoạt động này.

### **3./ Hoạt động sản xuất gạch nung :**

Hiện tại, nguồn đất sét nguyên liệu để sản xuất gạch tại các vùng phụ cận đã cạn kiệt, đơn vị phải tìm nguồn cung cấp từ các khu vực xa hơn đã làm tăng giá thành sản xuất và lượng đất sét nguyên liệu cũng không được dồi dào nên đã ảnh hưởng đến sản lượng sản xuất và tiêu thụ. Đồng thời theo kế hoạch thi công xây dựng năm 2011 thì lượng gạch phục vụ cho các công trình xây dựng là khá lớn nên đơn vị sẽ tập trung lượng gạch sản xuất đáp ứng cho các công trình để kịp hoàn thành theo tiến độ.

Sản lượng dự kiến đạt 76%, doanh thu kế hoạch đạt 94% và lợi nhuận trước thuế đạt 237% so với năm 2010.

Nguyên nhân là do như đã trình bày ở phần trên, từ năm 2011 khi xuất gạch giao cho các công trình xây dựng sẽ xuất theo giá khoán nên mặc dù sản lượng và doanh thu kế hoạch giảm so với năm 2010 nhưng lợi nhuận trước thuế tăng là do trong lợi nhuận trước thuế của hoạt động sản xuất gạch nung năm 2011 có cộng thêm lợi nhuận của mảng xây dựng các công trình do đơn vị đảm nhận.

### **4./ Hoạt động sản xuất gạch Terrazzo :**

Nhằm đa dạng hoá sản phẩm và cụ thể hoá mục tiêu tăng trưởng của đơn vị năm 2011, theo tình hình thực tế nhu cầu sử dụng gạch Terrazzo của thị trường và của các công trình ( công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Mỹ Thạnh An, công trình NTLT tỉnh v.v... ) nên đơn vị đã đầu tư dây chuyền sản xuất gạch Terrazzo từ cuối năm 2010 và bắt đầu đi vào hoạt động từ tháng 3/2011. Hoạt động này sẽ đóng góp 0,7% của tổng doanh thu và 1,3% của tổng lợi nhuận trước thuế của đơn vị.

### **5./ Hoạt động sản xuất Tole & xà gỗ :**

Hoạt động Tole & xà gỗ ngày càng đi vào ổn định, các chủng loại Tole & xà gỗ được kịp thời bổ sung để đáp ứng nhu cầu xây dựng của người dân và các công trình . Theo tình hình thực tế thực hiện năm 2010 và dự báo khả năng tiêu thụ năm 2011 thì hoạt động này sẽ mang lại hiệu quả khá tốt. Doanh thu kế hoạch tăng 76% và lợi nhuận trước thuế tăng 198% so với năm 2010.

Nguyên nhân cũng như các hoạt động khác là từ năm 2011 có cộng thêm doanh thu và lợi nhuận trước thuế của mảng các công trình do đơn vị đảm nhận.

### **6./ Hoạt động vận tải hàng hóa :**

Hoạt động vận tải của đơn vị chủ yếu đáp ứng cho việc mua hàng, luân chuyển và tiêu thụ hàng hóa nhưng vẫn mang lại hiệu quả khá cao, doanh thu tăng 262% và lợi nhuận trước thuế tăng 1.002% so với năm 2010.

Nguyên nhân của sự tăng trưởng khá cao này là do năm 2011 đơn vị đẩy mạnh hoạt động kinh doanh mua bán hàng hoá, tăng cường thi công san lấp, xây dựng các công trình và năm 2011 có cộng thêm phần vận tải cho các công trình nội bộ nên doanh thu kế hoạch và lợi nhuận trước thuế của hoạt động này tăng lên đáng kể.

### **7./ Hoạt động thi công san lấp, xây dựng :**

Mặc dù đơn vị có lợi thế là có trạm khai thác cát san lấp, là nhà phân phối vật liệu xây dựng tại thị trường Bến Tre và được sự hỗ trợ khá tốt từ các hoạt động khác ( Các loại vật liệu xây dựng, các san lấp, ... ), doanh thu năm 2011 tăng 19%, và lợi nhuận chỉ đạt 86% so với năm 2010.

Nguyên nhân là năm 2011 sẽ có sự biến động về giá nguyên nhiên liệu ( sự chênh lệch về giá khi trúng thầu và giá vật liệu khi thi công - nhất là các công trình đã trúng thầu từ năm 2010 và bắt đầu thi công từ năm 2011 ), về lãi suất ngân hàng, ... nên Công ty dự kiến phần chi phí của hoạt động này sẽ tăng hơn năm 2010, do đó đã ảnh hưởng đến doanh thu kế hoạch và lợi nhuận trước thuế của hoạt động này.

#### **8./ Hoạt động đầu tư dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Mỹ Thạnh An :**

Song song với các hoạt động truyền thống, đơn vị đã tiến hành đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư Mỹ Thạnh An, hoạt động này đóng góp khá lớn vào doanh thu chung của đơn vị trong năm 2011 và các năm tiếp theo. Việc đầu tư này không chỉ mang lại hiệu quả về mặt kinh tế mà còn chứng tỏ sự linh động, khả năng thích ứng với từng thời điểm và sự đa dạng hoá trong hoạt động kinh doanh của đơn vị.

#### **9./ Lao động tiền lương :**

Cùng với sự phát triển chung của đơn vị thì thu nhập của người lao động cũng được cải thiện, dự kiến thu nhập bình quân của người lao động năm 2011 là 3,9 triệu đồng/người/tháng, tăng 33% so với năm 2010.

Trên đây là phần thuyết minh, giải trình các chỉ tiêu kế hoạch năm 2011 của Công ty CP Vật liệu Xây dựng Bến Tre.

*Bến Tre, ngày 14 tháng 01 năm 2011*

**GIÁM ĐỐC**  
**NGÔ HỮU TÀI**  
(Đã ký)